

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày: 29/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH - TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: **Phạm Đức Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Cần

2. Ông Hồ Mạnh Thường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa, bà: Nguyễn Phú Quý - Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh tham gia phiên tòa,
ông: Bùi Trường Lâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã
Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa hình sự công khai để xét xử sơ thẩm
vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2019, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2019/QĐXXST- HS ngày 18
tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 9
năm 1997, tại: xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T; nơi đăng ký HKTT và
chỗ ở hiện nay: thôn Phúc T, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T; trình độ
văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; quốc tịch: Việt Nam; dân
tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn T và bà Đinh
Thị X; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ,
con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày
05/11/2019 cho đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quang Th**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10
tháng 3 năm 1995, tại: xã Hương M, huyện Vũ Q, tỉnh Hà T; nơi đăng ký
HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Hợp L, xã Hương M, huyện Vũ Q, tỉnh Hà T;
trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; quốc tịch: Việt
Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn
Quang Hvà bà Lữ Thị Thu H; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ
nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt
tạm giữ từ ngày 27/9/2019, đến ngày 29/9/2019 thì chuyển tạm giam tại Trại
tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Văn B; sinh năm 1992; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Phúc T, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

2. Anh Phan Thanh V, sinh năm 1987; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Khang M, xã Đức N, huyện Đức T, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

3. Chị Trần Thị T, sinh năm 1985; nghề nghiệp: Nhân viên lễ tân; trú tại: Tổ dân phố Thuận M, phường Đức T, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

4. Anh Lê Hoàng V, sinh năm 1995; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Phúc T, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố Trung H, phường Trung L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong ngày 26/9/2019, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy Trần Văn N gọi điện nhờ Nguyễn Quang Th mua ma túy xuống thị xã Hồng L, tỉnh Hà T để cùng sử dụng nhưng Th bận việc nên hẹn khi nào rảnh sẽ liên lạc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/9/2019, khi Nguyễn Quang Th đang đi chơi tại thôn Khanh M, xã Đức N, huyện Đức T, tỉnh Hà T thì nhớ đến việc trước đó có hứa hẹn với Trần Văn N về việc mua ma túy nên gọi điện thoại cho Trần Văn N nói: “Anh rảnh rồi” (Ý nói với Trần Văn N là hiện tại Nguyễn Quang Th đang rảnh rồi, có thời gian để mua ma túy về cùng sử dụng), thấy Trần Văn N trả lời: “Rứa thì anh lấy năm trăm nghìn lên anh em ta chơi” (Ý Trần Văn N nói Nguyễn Quang Th đi mua chất ma túy với số tiền 500.000 đồng mang xuống thị xã Hồng L, Hà T để cùng sử dụng), Nguyễn Quang Th nói: “Rứa thì em chuyển khoản cho họ rồi anh lấy cho” (Ý Nguyễn Quang Th nói Trần Văn N chuyển tiền vào tài khoản cho người bán chất ma túy để Nguyễn Quang Th mua chất ma túy hộ) N đồng ý rồi tắt máy. Trần Văn N kiểm tra trong tài khoản ngân hàng thấy không còn tiền, bản thân cũng không có tiền trong người nên nghĩ đến việc lấy tiền nợ để chuyển nhờ Nguyễn Quang Th mua ma túy. Sau đó, Trần Văn N nhắn tin lại cho Nguyễn Quang Th với nội dung: “Trong tài khoản em hết tiền rồi, em quên mất, em có tiền mặt đây anh ạ, dù mần rằng anh?”, Nguyễn Quang Th biết còn có cách trả tiền qua dịch vụ chuyển tiền Viettel nên nhắn tin trả lời: “Em ra Viettel chuyển cây” (Ý Th nói N ra điểm chuyển tiền dịch vụ Viettel chuyển tiền mua chất ma túy cho người bán chất ma túy), Trần Văn N hiểu ý nên nhắn tin hỏi: “Thế anh gửi số tài khoản qua cho em đi, rồi em chuyển cho anh nhé!” nhưng không thấy Th nhắn tin số tài khoản trả lời nên nhắn tiếp: “A lo, anh gửi số tài khoản cho em đi?” thấy Nguyễn Quang Th nhắn lại: “0201000596376 cao anh s” hiểu ý Th đây là số tài khoản người bán ma túy nên Trần Văn N nhắn lại: “OK anh, chờ em tý nha anh”. Sau đó, Nguyễn Quang Th gọi điện thoại cho người đàn ông tên S theo số điện thoại

0987799996 hỏi mua ma túy với số lượng 10 viên ma túy loại hồng phiến và thấy người đàn ông tên S hẹn giao ma túy tại khu vực nhà nghỉ Thiên Kh, thuộc thôn Thượng T, xã Bùi X, huyện Đức Th, tỉnh Hà T. Nguyễn Quang Th một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38V1-4051 (chiếc xe này là của anh Phan Thanh V, sinh năm 1987, trú tại thôn Khanh M, xã Đức N, huyện Đức Th, tỉnh Hà T) đi lấy tiền nợ để góp thêm vào số tiền 500.000 đồng của Trần Văn N nhờ mua ma túy để mua cho đủ 10 viên ma túy, nhưng không thu được tiền nợ. Tiếp sau đó, Nguyễn Quang Th điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn giao ma túy tại khu vực nhà nghỉ Thiên Kh rồi gọi điện cho người đàn ông tên Sơn thấy S nói Nguyễn Quang Th đi đến khu vực đường đi ngay cạnh nhà nghỉ Thiên Kh sẽ có người giao ma túy cho. Khi Nguyễn Quang Th đến vị trí như S chỉ dẫn thì có một người nam thanh niên không quen biết đến Nguyễn Quang Th nói không đủ tiền lấy 10 viên ma túy hồng phiến mà chỉ lấy số tiền 500.000 đồng và hẹn chuyển tiền trả sau thì thấy người đó đưa cho Nguyễn Quang Th 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE, biết bên trong có chất ma túy nên Nguyễn Quang Th không mở ra kiểm tra nữa mà cất giấu trên người rồi điều khiển xe mô tô đi xuống thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Trên đường đi, Nguyễn Quang Th nhắn tin cho Trần Văn N với nội dung: “Tý em chuyển cho anh đó nha, anh cầm xuống đây rồi”, Trần Văn N biết được Nguyễn Quang Th đã lấy được chất ma túy. Vừa lúc này, bạn của Trần Văn N là anh Lê Hoàng V, sinh năm 1995, trú tại thôn Phúc Th, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T gọi điện thoại cho N nói chưa có đủ 5.000.000 đồng để trả nợ (do trước đó anh Vũ có nợ 5.000.000 đồng của N) nên nói chỉ trả cho N 1.000.000 đồng, Trần Văn N liền nói với Lê Hoàng V là đang nợ tiền của Nguyễn Quang Th và Th đang trên đường xuống để lấy nợ rồi tắt máy, Lê Hoàng V gọi lại cho Trần Văn N nhưng N không nghe máy nên Lê Hoàng V nhắn lại cho N: “Để tau gọi hấn cho” rồi Lê Hoàng V gọi điện thoại cho Nguyễn Quang Th nói sẽ trả tiền nợ mà Trần Văn N đang nợ Th thay thì Nguyễn Quang Th đồng ý, gọi xong Lê Hoàng V nhắn tin cho Trần Văn N: “Nói rồi đó”, N nhắn hỏi lại: “Th nói rằng rồi?”, V trả lời: “Nói rồi, hồi nưa tau chuyển cho hấn cho”, Trần Văn N biết Nguyễn Quang Th đã đồng ý để Lê Hoàng V trả tiền thay cho mình nên nhắn tin: “OK xiêu nha”. Sau đó, Trần Văn N nhắn tin cho Nguyễn Quang Th hỏi: “UK, thế anh xuống đến đâu rồi, tý em chuyển cũng được nha anh” thì Nguyễn Quang Th gọi điện thoại cho Trần Văn N nói đã xuống gần đến nơi và hỏi địa điểm để cùng sử dụng trái phép chất ma túy, nghe vậy thì Trần Văn N nói hỏi Trần Văn B, sinh năm 1992, trú tại thôn Phúc Th, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T xem địa điểm như thế nào. Sau đó, Nguyễn Quang Th gọi điện thoại cho Trần Văn B hỏi địa điểm sử dụng thì thấy Trần Văn B hẹn gặp ở khu vực công Massage của khách sạn Hoàng Q, thuộc tổ dân phố 5, phường Nam H, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38F1 – 03732 chở Trần Văn B đến gặp Nguyễn Quang Th tại nơi hẹn rồi cả ba thống nhất thuê phòng khách sạn Hoàng Q để sử dụng chất ma túy, do chưa có giấy thiếc để sử dụng nên Nguyễn Quang Th đi mua

kẹo cao su ở quán tạp hóa gần đó để lấy giấy thiếc còn Trần Văn N và Trần Văn B vào thuê phòng 210 khách sạn Hoàng Q trước. Khi Nguyễn Quang Th vào phòng 210, khách sạn Hoàng Q thấy chưa có bộ dụng cụ sử dụng nên Trần Văn N lấy chai nước khoáng đổ nước rồi đưa cho Nguyễn Quang Th tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp loại hồng phiến, lúc này Trần Văn N nói với Nguyễn Quang Th: “V đã gọi cho anh chưa?” (Ý hỏi việc V gọi điện thoại thông nhất trả tiền cho Th thay N), nghe vậy Nguyễn Quang Th nói: “Rồi, V gọi cho anh rồi, không phải lo chi nữa mô” (Ý là Th đồng ý với việc để V trả tiền thay cho N). Nguyễn Quang Th lấy từ trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE mang theo trên người 01 (một) túi ni lông, màu trắng bên trong chứa 06 (sáu) viên ma túy loại hồng phiến để giữa giường rồi lấy 03 viên ra để cùng sử dụng với Trần Văn N và Trần Văn B ngay tại đó. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, trong lúc Nguyễn Quang Th, Trần Văn N và Trần Văn B đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an thị xã Hồng L, tỉnh Hà T tiến hành kiểm tra, phát hiện. Do sợ hãi nên Nguyễn Quang Th cầm bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 03 (ba) viên ma túy loại hồng phiến còn lại chưa sử dụng ném qua cửa sổ của phòng 210 khách sạn Hoàng Q. Tổ công tác đã yêu cầu Nguyễn Quang Th xuống nhặt toàn bộ số đồ vật mà mình vừa ném qua cửa sổ và mang lên phòng 210 khách sạn Hoàng Q để kiểm tra thấy ngoài bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy còn có 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 5x8cm bên trong có chứa 03 (ba) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có dòng chữ “WY”. Nguyễn Quang Th, Trần Văn N và Trần Văn B đều thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, đồng thời Nguyễn Quang Th cũng thừa nhận 03 (ba) viên nén hình trụ tròn màu hồng có trong túi ni lông nói trên là chất ma túy chưa sử dụng hết do Nguyễn Quang Th mua, mang đến khách sạn Hoàng Q để cùng sử dụng với Trần Văn N và Trần Văn B nhưng chưa sử dụng hết thì bị phát hiện. Công an thị xã Hồng L, tỉnh Hà T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng có liên quan, yêu cầu các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Ngày 28/9/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có kết luận giám định số 153/GĐMT-PC09 kết luận: 03 (ba) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có dòng chữ WY, gửi đến giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,3165 gam.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-TXHL ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng L, tỉnh Hà T truy tố bị cáo Trần Văn N và Nguyễn Quang Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt:

Bị cáo Trần Văn N từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 05/11/2019.

Bị cáo Nguyễn Quang Th từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 27/09/2019.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị liên quan đến hoạt động phạm tội nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị:

- + Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen của Trần Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng của Nguyễn Quang Th.

- + Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.000 đồng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện sử dụng chất ma túy của Nguyễn Quang Th.

- + Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư dán niêm phong bên trong có 0,2108gam, Methamphetamine; 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE; 01 chai nhựa màu trắng.

- + Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội cho Nguyễn Quang Th.

Còn 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38V1 - 4051, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, sơn màu vàng đen của anh Phan Thanh V; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38F1- 037.32, nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, sơn màu đen trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen của Trần Văn B không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh trong quá trình nhận xử lý tin báo tội phạm, quá trình điều tra, truy tố, thu thập chứng cứ, tài liệu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Quang Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 27/09/2019, trong lúc Nguyễn Quang Th, Trần Văn N và Trần Văn B đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 210 khách sạn Hoàng Q thì bị lực lượng Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng trên bề mặt mỗi viên

đều có dòng chữ WY. Trần Văn N, Nguyễn Quang Th thừa nhận 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng là số ma túy còn lại chưa sử dụng hết do Trần Văn N gọi điện nhờ Nguyễn Quang Th mua nợ 500.000 đồng của một người đàn ông tên Sơn tại thị trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà T và mang đến để cùng sử dụng thì bị bắt quả tang. Tại bản giám định số 153/GĐMT- PC09, ngày 28/9/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng, thu giữ của các bị cáo, gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,3165 gam Methamphetamine.

[3] Lời khai nhận tội của hai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở khẳng định 03 viên nén màu hồng thu giữ của các bị cáo tại hiện trường là ma túy có khối lượng 0,3165 gam Methamphetamine là do Trần Văn N gọi điện nhờ Nguyễn Quang Th mua nợ 500.000 đồng của một người đàn ông tên S tại thị trấn Đức Th đưa về phòng 210 khách sạn Hoàng Q để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh đã truy tố hai bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

4] Đây là vụ án thuộc trường hợp đồng phạm đơn giản có 2 bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử thấy Trần Văn N là khởi xướng mua ma túy để sử dụng nên giữ vai trò chính trong vụ án, còn Nguyễn Quang Th với vai trò người thực hành đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng nên giữ vai trò sau bị cáo Nam.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy nên cần xử các bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra cho xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xét cho hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa khai báo thành khẩn nên hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Trần Văn N còn có công trong việc cung cấp thông tin để Công an xã Thuận Lĩnh, thị xã Hồng Lĩnh bắt giữ đối tượng trộm cắp tài sản và 5 đối tượng đánh bạc, có văn bản xác nhận, đề nghị của Công an xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh. Tuy nhiên văn bản không ghi rõ tên, tuổi, địa chỉ của các đối tượng mà Trần Văn N giúp đỡ Công an xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh. Do đó, chưa đủ căn cứ để áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét cho bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên cần xử hai bị cáo ở mức án như đại diện VKS đề nghị là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị liên quan đến hành vi phạm tội nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

[8] Trong vụ án này có Trần Văn B là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Trần Văn N và Nguyễn Quang Th, nhưng không góp tiền mua chất ma túy nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 25/10/2019, Công an thị xã Hồng Lĩnh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng là đúng pháp luật. Đối với anh Phan Thanh V là người cho Nguyễn Quang Th mượn xe mô tô, biển kiểm soát 38V1 - 4051 nhưng anh Việt không biết Thuận sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Chị Trần Thị Th là lễ tân khách sạn Hoàng Q đã cho Trần Văn N, Nguyễn Quang Th và Trần Văn B thuê phòng nghỉ 210 nhưng chị Th không biết việc các đối tượng thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy và anh Lê Hoàng V là người nợ tiền của Trần Văn N trước đó, khi Trần Văn N hỏi tiền để trả cho Nguyễn Quang Th. Anh V đã thống nhất với Trần Văn N sẽ trả tiền cho Nguyễn Quang Th thay Trần Văn N nhưng chỉ biết đó là tiền N đang nợ Th, không biết việc trả tiền là để mua ma túy. Do đó hành vi của anh Phan Thanh Việt, chị Trần Thị T, anh Lê Hoàng V không cấu thành tội phạm. Người đàn ông tên Sơn là người mà bị cáo Thuận khai bán chất ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, Nguyễn Quang Th không nhớ rõ nhân dạng, tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết người đó tên Sơn, có số điện thoại 0987799996 và người này có gửi cho Nguyễn Quang Th số tài khoản ngân hàng 0201000596376. Đến nay, cơ quan điều tra đã gửi công văn yêu cầu Tập đoàn viễn thông quân đội cung cấp thông tin chủ thuê bao số 0987799996 nhưng chưa có phản hồi. Riêng số tài khoản 0201000596376 xác định chủ tài khoản là Cao Anh S, sinh năm 1977, thường trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà T, tuy nhiên quá trình điều tra, xác minh đối tượng này không có mặt tại địa phương. Do đó, cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để xác định có phải đối tượng đã bán chất ma túy cho Nguyễn Quang Th hay không, còn người đàn ông Nguyễn Quang Th khai là người giao chất ma túy cho bị cáo Thuận tại khu vực nhà nghỉ Thiên Kh, thuộc thôn Thượng T, xã Bùi X, huyện Đức Th nhưng bị cáo không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý hai đối tượng trên theo quy định của pháp luật nếu có căn cứ.

[9] Về vật chứng: 0,3165 gam Methamphetamine thu giữ của các bị cáo đã lấy mẫu giám định hết 0,1057 gam còn lại 0,2108gam là chất ma túy thuộc vật nhà nước cấm lưu hành; 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE; 01 chai nhựa màu trắng là vật chứng liên quan đến việc sử dụng bán trái phép chất ma túy nhưng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, màn

hình bị vỡ, số IMEI: 353812084446872 của Trần Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, màn hình bị vỡ, số IMEI: 353807082963134 của Nguyễn Quang Th là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước. Số tiền 5.000 đồng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện sử dụng chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, màn hình bị vỡ, số IMEI1: 353690085831528, số IMEI2: 353690085831536 của Nguyễn Quang Th không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Th. Các vật chứng trên được xử lý theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

Còn 01 chiếc xe mô tô EXCITER biển kiểm soát 38V1 - 4051 của anh Phan Thanh V; 01 chiếc xe mô tô NOUVO biển kiểm soát 38F1- 037.32 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen của Trần Văn B không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật nên miễn xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Quang Th phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 05/11/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Th 13 (mười ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 27/9/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, màn hình bị vỡ, số IMEI: 353812084446872 của Trần Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, màn hình bị vỡ, số IMEI: 353807082963134 của Nguyễn Quang Th.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.000 đồng (năm ngàn đồng) mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư dán niêm phong bên trong có 0,2108gam Methamphetamine; 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE; 01 chai nhựa màu trắng.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, màn hình bị vỡ, số IMEI1: 353690085831528, số IMEI2: 353690085831536 cho bị cáo Nguyễn Quang Th.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an thị xã Hồng Lĩnh và Chi cục thi hành án thị xã Hồng Lĩnh ngày 18 tháng 11 năm 2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Quang Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

- VKS thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an thị xã Hồng Lĩnh;
- UBND xã Thuận Lộc, Hương Minh;
- Chi cục T.H.A SD TX Hồng Lĩnh;
- Các bị cáo, người có QL và NVLQ;
- Lưu HS;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Quang

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 29/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH - TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: **Phạm Đức Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Cần

2. Ông Hồ Mạnh Thường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa, bà: Nguyễn Phú Quý - Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh tham gia phiên tòa,
ông: Bùi Trường Lâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã
Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa hình sự công khai để xét xử sơ thẩm
vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2019, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 34/2019/QĐXXST- HS ngày 18
tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn N**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 9
năm 1997, tại: xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T; nơi đăng ký HKTT và
chỗ ở hiện nay: thôn Phúc T, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T; trình độ
văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; quốc tịch: Việt Nam; dân
tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn T và bà Đinh
Thị X; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ,

con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/11/2019 cho đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quang Th**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 3 năm 1995, tại: xã Hương M, huyện Vũ Q, tỉnh Hà T; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Hợp L, xã Hương M, huyện Vũ Q, tỉnh Hà T; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Quang H và bà Lữ Thị Thu H; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/9/2019, đến ngày 29/9/2019 thì chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Trần Văn B; sinh năm 1992; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Phúc T, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

2. Anh Phan Thanh V, sinh năm 1987; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Khang M, xã Đức N, huyện Đức T, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

3. Chị Trần Thị T, sinh năm 1985; nghề nghiệp: Nhân viên lễ tân; trú tại: Tổ dân phố Thuận M, phường Đức T, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

4. Anh Lê Hoàng V, sinh năm 1995; nghề nghiệp: Lao động tự do; trú tại: Thôn Phúc T, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố Trung H, phường Trung L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong ngày 26/9/2019, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy Trần Văn N gọi điện nhờ Nguyễn Quang Th mua ma túy xuống thị xã Hồng L, tỉnh Hà T để cùng sử dụng nhưng Th bận việc nên hẹn khi nào rảnh sẽ liên lạc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/9/2019, khi Nguyễn Quang Th đang đi chơi tại thôn Khanh M, xã Đức N, huyện Đức T, tỉnh Hà T thì nhớ đến việc trước đó có hứa hẹn với Trần Văn N về việc mua ma túy nên gọi điện thoại cho Trần Văn N nói: “Anh rảnh rồi” (Ý nói với Trần Văn N là hiện tại Nguyễn Quang Th đang rảnh rồi, có thời gian để mua ma túy về cùng sử dụng), thấy Trần Văn N trả lời: “Rứa thì anh lấy năm trăm nghìn lên anh em ta chơi” (Ý Trần Văn N nói Nguyễn Quang Th đi mua chất ma túy với số tiền 500.000 đồng mang xuống thị xã Hồng L, Hà T để cùng sử dụng), Nguyễn Quang Th nói: “Rứa thì em chuyển khoản cho họ rồi anh lấy cho” (Ý Nguyễn Quang Th nói Trần Văn N chuyển tiền vào tài khoản cho người bán chất ma túy để Nguyễn Quang Th mua chất ma túy hộ) N đồng ý rồi tắt máy. Trần Văn N kiểm tra trong tài khoản ngân hàng thấy không còn tiền, bản thân cũng không có tiền trong người nên nghĩ đến việc lấy tiền nợ để chuyển nhờ Nguyễn Quang Th mua ma túy. Sau đó, Trần Văn N nhắn tin lại

cho Nguyễn Quang Th với nội dung: “Trong tài khoản em hết tiền rồi, em quên mất, em có tiền mặt đây anh ạ, dù mần rắng anh?”, Nguyễn Quang Th biết còn có cách trả tiền qua dịch vụ chuyển tiền Viettel nên nhắn tin trả lời: “Em ra Viettel chuyển cây” (Ý Th nói N ra điểm chuyển tiền dịch vụ Viettel chuyển tiền mua chất ma túy cho người bán chất ma túy), Trần Văn N hiểu ý nên nhắn tin hỏi: “Thế anh gửi số tài khoản qua cho em đi, rồi em chuyển cho anh nhé!” nhưng không thấy Th nhắn tin số tài khoản trả lời nên nhắn tiếp: “A lo, anh gửi số tài khoản cho em đi?” thấy Nguyễn Quang Th nhắn lại: “0201000596376 cao anh s” hiểu ý Th đây là số tài khoản người bán ma túy nên Trần Văn N nhắn lại: “OK anh, chờ em tý nha anh”. Sau đó, Nguyễn Quang Thuận gọi điện thoại cho người đàn ông tên S theo số điện thoại 0987799996 hỏi mua ma túy với số lượng 10 viên ma túy loại hồng phiến và thấy người đàn ông tên S hẹn giao ma túy tại khu vực nhà nghỉ Thiên Kh, thuộc thôn Thượng T, xã Bùi X, huyện Đức Th, tỉnh Hà T. Nguyễn Quang Th một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38V1-4051 (chiếc xe này là của anh Phan Thanh V, sinh năm 1987, trú tại thôn Khanh M, xã Đức N, huyện Đức Th, tỉnh Hà T) đi lấy tiền nợ để góp thêm vào số tiền 500.000 đồng của Trần Văn N nhờ mua ma túy để mua cho đủ 10 viên ma túy, nhưng không thu được tiền nợ. Tiếp sau đó, Nguyễn Quang Th điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn giao ma túy tại khu vực nhà nghỉ Thiên Kh rồi gọi điện cho người đàn ông tên Sơn thấy S nói Nguyễn Quang Th đi đến khu vực đường đi ngay cạnh nhà nghỉ Thiên Kh sẽ có người giao ma túy cho. Khi Nguyễn Quang Th đến vị trí như S chỉ dẫn thì có một người nam thanh niên không quen biết đến Nguyễn Quang Th nói không đủ tiền lấy 10 viên ma túy hồng phiến mà chỉ lấy số tiền 500.000 đồng và hẹn chuyển tiền trả sau thì thấy người đó đưa cho Nguyễn Quang Th 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE, biết bên trong có chất ma túy nên Nguyễn Quang Th không mở ra kiểm tra nữa mà cất giấu trên người rồi điều khiển xe mô tô đi xuống thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Trên đường đi, Nguyễn Quang Th nhắn tin cho Trần Văn N với nội dung: “Tý em chuyển cho anh đó nha, anh cầm xuống đây rồi”, Trần Văn N biết được Nguyễn Quang Th đã lấy được chất ma túy. Vừa lúc này, bạn của Trần Văn N là anh Lê Hoàng V, sinh năm 1995, trú tại thôn Phúc Th, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T gọi điện thoại cho N nói chưa có đủ 5.000.000 đồng để trả nợ (do trước đó anh Vũ có nợ 5.000.000 đồng của N) nên nói chỉ trả cho N 1.000.000 đồng, Trần Văn N liền nói với Lê Hoàng V là đang nợ tiền của Nguyễn Quang Th và Th đang trên đường xuống để lấy nợ rồi tắt máy, Lê Hoàng V gọi lại cho Trần Văn N nhưng N không nghe máy nên Lê Hoàng V nhắn lại cho N: “Đề tau gọi hấn cho” rồi Lê Hoàng V gọi điện thoại cho Nguyễn Quang Th nói sẽ trả tiền nợ mà Trần Văn N đang nợ Th thay thì Nguyễn Quang Th đồng ý, gọi xong Lê Hoàng V nhắn tin cho Trần Văn N: “Nói rồi đó”, N nhắn hỏi lại: “Th nói rắng rồi?”, V trả lời: “Nói rồi, hồi nưa tau chuyển cho hấn cho”, Trần Văn N biết Nguyễn Quang Th đã đồng ý để Lê Hoàng V trả tiền thay cho mình nên nhắn tin: “OK xiêu nha”. Sau đó, Trần Văn N nhắn tin cho Nguyễn Quang Th hỏi: “UK, thế anh xuống

đến đâu rồi, tý em chuyển cũng được nha anh” thì Nguyễn Quang Th gọi điện thoại cho Trần Văn N nói đã xuống gần đến nơi và hỏi địa điểm để cùng sử dụng trái phép chất ma túy, nghe vậy thì Trần Văn N nói hỏi Trần Văn B, sinh năm 1992, trú tại thôn Phúc Th, xã Thuận L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T xem địa điểm như thế nào. Sau đó, Nguyễn Quang Th gọi điện thoại cho Trần Văn B hỏi địa điểm sử dụng thì thấy Trần Văn B hẹn gặp ở khu vực cổng Massage của khách sạn Hoàng Q, thuộc tổ dân phố 5, phường Nam H, thị xã Hồng L, tỉnh Hà T. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38F1 – 03732 chở Trần Văn B đến gặp Nguyễn Quang Th tại nơi hẹn rồi cả ba thống nhất thuê phòng khách sạn Hoàng Q để sử dụng chất ma túy, do chưa có giấy thiếp để sử dụng nên Nguyễn Quang Th đi mua kẹo cao su ở quán tạp hóa gần đó để lấy giấy thiếp còn Trần Văn N và Trần Văn B vào thuê phòng 210 khách sạn Hoàng Q trước. Khi Nguyễn Quang Th vào phòng 210, khách sạn Hoàng Q thấy chưa có bộ dụng cụ sử dụng nên Trần Văn N lấy chai nước khoáng đổ nước rồi đưa cho Nguyễn Quang Th tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp loại hồng phiến, lúc này Trần Văn N nói với Nguyễn Quang Th: “V đã gọi cho anh chưa?” (Ý hỏi việc V gọi điện thoại thống nhất trả tiền cho Th thay N), nghe vậy Nguyễn Quang Th nói: “Rồi, V gọi cho anh rồi, không phải lo chi nữa mô” (Ý là Th đồng ý với việc để V trả tiền thay cho N). Nguyễn Quang Th lấy từ trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE mang theo trên người 01 (một) túi ni lông, màu trắng bên trong chứa 06 (sáu) viên ma túy loại hồng phiến để giữa giường rồi lấy 03 viên ra để cùng sử dụng với Trần Văn N và Trần Văn B ngay tại đó. Đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, trong lúc Nguyễn Quang Th, Trần Văn N và Trần Văn B đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an thị xã Hồng L, tỉnh Hà T tiến hành kiểm tra, phát hiện. Do sợ hãi nên Nguyễn Quang Th cầm bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 03 (ba) viên ma túy loại hồng phiến còn lại chưa sử dụng ném qua cửa sổ của phòng 210 khách sạn Hoàng Q. Tổ công tác đã yêu cầu Nguyễn Quang Th xuống nhặt toàn bộ số đồ vật mà mình vừa ném qua cửa sổ và mang lên phòng 210 khách sạn Hoàng Q để kiểm tra thấy ngoài bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy còn có 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 5x8cm bên trong có chứa 03 (ba) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có dòng chữ “WY”. Nguyễn Quang Th, Trần Văn N và Trần Văn B đều thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, đồng thời Nguyễn Quang Th cũng thừa nhận 03 (ba) viên nén hình trụ tròn màu hồng có trong túi ni lông nói trên là chất ma túy chưa sử dụng hết do Nguyễn Quang Th mua, mang đến khách sạn Hoàng Q để cùng sử dụng với Trần Văn N và Trần Văn B nhưng chưa sử dụng hết thì bị phát hiện. Công an thị xã Hồng L, tỉnh Hà T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng có liên quan, yêu cầu các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Ngày 28/9/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có kết luận giám định số 153/GĐMT-PC09 kết luận: 03 (ba) viên nén hình trụ tròn

màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có dòng chữ WY, gửi đến giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,3165 gam.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-TXHL ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Văn N và Nguyễn Quang Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt:

Bị cáo Trần Văn N từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam ngày 05/11/2019.

Bị cáo Nguyễn Quang Th từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 27/09/2019.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị liên quan đến hoạt động phạm tội nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị:

+ Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen của Trần Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng của Nguyễn Quang Th.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.000 đồng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện sử dụng chất ma túy của Nguyễn Quang Th.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư dán niêm phong bên trong có 0,2108gam, Methamphetamine; 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE; 01 chai nhựa màu trắng.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh không liên quan đến hành vi phạm tội cho Nguyễn Quang Th.

Còn 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38V1 - 4051, nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, sơn màu vàng đen của anh Phan Thanh V; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38F1- 037.32, nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, sơn màu đen trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen của Trần Văn B không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh trong quá trình nhận xử lý tin báo tội phạm, quá trình

điều tra, truy tố, thu thập chứng cứ, tài liệu đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Quang Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 27/09/2019, trong lúc Nguyễn Quang Th, Trần Văn N và Trần Văn B đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 210 khách sạn Hoàng Q thì bị lực lượng Công an thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có dòng chữ WY. Trần Văn N, Nguyễn Quang Th thừa nhận 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng là số ma túy còn lại chưa sử dụng hết do Trần Văn N gọi điện nhờ Nguyễn Quang Th mua nợ 500.000 đồng của một người đàn ông tên Sơn tại thị trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà T và mang đến để cùng sử dụng thì bị bắt quả tang. Tại bản giám định số 153/GĐMT- PC09, ngày 28/9/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng, thu giữ của các bị cáo, gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,3165 gam Methamphetamine.

[3] Lời khai nhận tội của hai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở khẳng định 03 viên nén màu hồng thu giữ của các bị cáo tại hiện trường là ma túy có khối lượng 0,3165 gam Methamphetamine là do Trần Văn N gọi điện nhờ Nguyễn Quang Th mua nợ 500.000 đồng của một người đàn ông tên S tại thị trấn Đức Th đưa về phòng 210 khách sạn Hoàng Q để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh đã truy tố hai bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

4] Đây là vụ án thuộc trường hợp đồng phạm đơn giản có 2 bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử thấy Trần Văn N là khởi xướng mua ma túy để sử dụng nên giữ vai trò chính trong vụ án, còn Nguyễn Quang Th với vai trò người thực hành đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng nên giữ vai trò sau bị cáo Nam.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy nên cần xử các bị cáo một mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra cho xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xét cho hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa khai báo thành khẩn nên hai

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Trần Văn N còn có công trong việc cung cấp thông tin để Công an xã Thuận Lĩnh, thị xã Hồng Lĩnh bắt giữ đối tượng trộm cắp tài sản và 5 đối tượng đánh bạc, có văn bản xác nhận, đề nghị của Công an xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh. Tuy nhiên văn bản không ghi rõ tên, tuổi, địa chỉ của các đối tượng mà Trần Văn N giúp đỡ Công an xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh. Do đó, chưa đủ căn cứ để áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét cho bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên cần xử hai bị cáo ở mức án như đại diện VKS đề nghị là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị liên quan đến hành vi phạm tội nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền.

[8] Trong vụ án này có Trần Văn B là người cùng sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Trần Văn N và Nguyễn Quang Th, nhưng không góp tiền mua chất ma túy nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 25/10/2019, Công an thị xã Hồng Lĩnh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng là đúng pháp luật. Đối với anh Phan Thanh V là người cho Nguyễn Quang Th mượn xe mô tô, biển kiểm soát 38V1 - 4051 nhưng anh Việt không biết Thuận sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Chị Trần Thị Th là lễ tân khách sạn Hoàng Q đã cho Trần Văn N, Nguyễn Quang Th và Trần Văn B thuê phòng nghỉ 210 nhưng chị Th không biết việc các đối tượng thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy và anh Lê Hoàng V là người nợ tiền của Trần Văn N trước đó, khi Trần Văn N hỏi tiền để trả cho Nguyễn Quang Th. Anh V đã thống nhất với Trần Văn N sẽ trả tiền cho Nguyễn Quang Th thay Trần Văn N nhưng chỉ biết đó là tiền N đang nợ Th, không biết việc trả tiền là để mua ma túy. Do đó hành vi của anh Phan Thanh Việt, chị Trần Thị T, anh Lê Hoàng V không cấu thành tội phạm. Người đàn ông tên Sơn là người mà bị cáo Thuận khai bán chất ma túy cho bị cáo. Quá trình điều tra, Nguyễn Quang Th không nhớ rõ nhân dạng, tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết người đó tên Sơn, có số điện thoại 0987799996 và người này có gửi cho Nguyễn Quang Th số tài khoản ngân hàng 0201000596376. Đến nay, cơ quan điều tra đã gửi công văn yêu cầu Tập đoàn viễn thông quân đội cung cấp thông tin chủ thuê bao số 0987799996 nhưng chưa có phản hồi. Riêng số tài khoản 0201000596376 xác định chủ tài khoản là Cao Anh S, sinh năm 1977, thường trú tại tổ dân phố 5, thị trấn Đức Th, huyện Đức Th, tỉnh Hà T, tuy nhiên quá trình điều tra, xác minh đối tượng này không có mặt tại địa phương. Do đó, cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để xác định có phải đối tượng đã bán chất ma túy cho Nguyễn Quang Th hay không, còn người đàn ông Nguyễn Quang Th khai là người giao chất ma túy cho bị cáo Thuận tại khu vực nhà nghỉ Thiên Kh, thuộc thôn Thượng T, xã Bùi X, huyện Đức Th

nhưng bị cáo không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý hai đối tượng trên theo quy định của pháp luật nếu có căn cứ.

[9] Về vật chứng: 0,3165 gam Methamphetamine thu giữ của các bị cáo đã lấy mẫu giám định hết 0,1057 gam còn lại 0,2108gam là chất ma túy thuộc vật nhà nước cấm lưu hành; 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE; 01 chai nhựa màu trắng là vật chứng liên quan đến việc sử dụng bán trái phép chất ma túy nhưng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, màn hình bị vỡ, số IMEI: 353812084446872 của Trần Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, màn hình bị vỡ, số IMEI: 353807082963134 của Nguyễn Quang Th là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước. Số tiền 5.000 đồng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện sử dụng chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, màn hình bị vỡ, số IMEI1: 353690085831528, số IMEI2: 353690085831536 của Nguyễn Quang Th không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Th. Các vật chứng trên được xử lý theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự

Còn 01 chiếc xe mô tô EXCITER biển kiểm soát 38V1 - 4051 của anh Phan Thanh V; 01 chiếc xe mô tô NOUVO biển kiểm soát 38F1- 037.32 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen của Trần Văn B không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật nên miễn xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Quang Th phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 05/11/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Th 13 (mười ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 27/9/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu đen, màn hình bị vỡ, số IMEI: 353812084446872 của Trần Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, màn hình bị vỡ, số IMEI: 353807082963134 của Nguyễn Quang Th.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.000 đồng (năm ngàn đồng) mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư dán niêm phong bên trong có 0,2108gam Methamphetamine; 01 bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE'; 01 chai nhựa màu trắng.

+ Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu xanh, màn hình bị vỡ, số IMEI1: 353690085831528, số IMEI2: 353690085831536 cho bị cáo Nguyễn Quang Th.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an thị xã Hồng Lĩnh và Chi cục thi hành án thị xã Hồng Lĩnh ngày 18 tháng 11 năm 2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo Trần Văn N, Nguyễn Quang Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

- VKS thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an thị xã Hồng Lĩnh;
- UBND xã Thuận Lộc, Hương Minh;
- Chi cục T.H.A SD TX Hồng Lĩnh;
- Các bị cáo, người có QL và NVLQ;
- Lưu HS;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức Quang

